ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG KIẾN AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:380 /KH-UBND	*Kiến An, ngày* 09 *tháng* 11 *năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 30/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam;

Căn cứ Chương trình hành động số 33-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 30/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Chương trình hành động số 33-CTr/TW; Kế hoạch số 334/KH-UBND, ngày 30/8/2026 của Uỷ ban nhân dân thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 217/NQ-CP ngày 06/8/2026 của Chính phủ và Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 30/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026 Hội nghị lần thứ ba Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam.

Căn cứ Kế hoạch số 174-KH/ĐU ngày 15/10/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Kiến An thực hiện Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 30/8/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hải Phòng thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về đổi mới mô hình phát triển Việt Nam. Ủy ban nhân dân phường Kiến An ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai, cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tại Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 28/7/2026, Chương trình hành động số 34-CTr/TU ngày 30/8/2026, Kế hoạch số số 334/KH-UBND, ngày 30/8/2026 và Kế hoạch số 174-KH/ĐU ngày 15/10/2026 thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu và giải pháp phù hợp với tình hình thực tế, chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền của UBND phường; bảo đảm triển khai đồng bộ, thống nhất với các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đổi mới phương thức quản lý, điều hành theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả. Tạo chuyển biến rõ nét về chất lượng tăng trưởng kinh tế, phát triển thương mại - dịch vụ, quản lý đô thị, sử dụng hiệu quả đất đai và tài nguyên, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số,

nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân; phát huy lợi thế địa bàn, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hợp pháp cho phát triển.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Trung ương, thành phố và Đảng ủy phường; bảo đảm tính thống nhất, khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế và các nhiệm vụ được giao.

- Xác định rõ chỉ tiêu, nhiệm vụ, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp, thời hạn, sản phẩm đầu ra và trách nhiệm của người đứng đầu; gắn kết quả thực hiện với công tác kiểm tra, đánh giá, cải cách hành chính và trách nhiệm thực thi công vụ.

- Lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công, dự toán ngân sách, kế hoạch chuyển đổi số, quản lý đô thị, bảo vệ môi trường…bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn lực, không trùng lặp, không đặt ra nhiệm vụ vượt thẩm quyền hoặc thiếu căn cứ về nguồn lực thực hiện.

- Tăng cường phối hợp giữa các phòng chuyên môn, đơn vị, tổ dân phố và các cơ quan liên quan; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo, bảo đảm tiến độ và chất lượng các nhiệm vụ được giao

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu chung

Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới mô hình phát triển gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đô thị và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân trên địa bàn phường.

Đổi mới phương thức quản lý, điều hành theo hướng hiện đại, công khai, minh bạch, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; phát triển kinh tế tư nhân, thương mại, dịch vụ; nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng nguồn lực.

Tăng cường quản lý quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng, hạ tầng đô thị và môi trường; phát triển văn hóa, giáo dục, y tế, bảo đảm an sinh xã hội; chủ động phòng, chống thiên tai, giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao đến năm 2030.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2030

- Duy trì, nâng cao chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) theo định hướng của thành phố; phấn đấu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn đạt từ 98% trở lên; 100% hồ sơ đủ điều kiện được giải quyết

trực tuyến; thực hiện các chỉ tiêu về số hóa, kết nối, chia sẻ dữ liệu và quản trị dữ liệu theo yêu cầu của thành phố; duy trì hiệu quả mô hình "Chính quyền thân thiện".

- Phấn đấu đến năm 2030 có từ 1.500 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn trở lên; hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ số, nâng cao năng suất và chất lượng hoạt động sản xuất, kinh doanh; thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ.

- Phấn đấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân từ 10%/năm trở lên trong giai đoạn 2026 - 2030; tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm đạt tối thiểu 95% kế hoạch vốn được giao, bảo đảm tuân thủ quy định về đầu tư công, ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

- Phấn đấu xây dựng phường đạt chuẩn đô thị văn minh; duy trì tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%; phấn đấu trồng bổ sung ít nhất 1.000 cây xanh đặc trưng/năm, phấn đấu đạt 5.000 cây xanh vào năm 2030 theo kế hoạch, điều kiện quỹ đất và nguồn lực được bố trí.

- Hằng năm, tỷ lệ gia đình văn hóa và tổ dân phố văn hóa đạt từ 95% trở lên; phấn đấu đến năm 2030, 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn được trang bị ít nhất một phòng học thông minh, phù hợp với lộ trình, tiêu chuẩn và nguồn lực được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phấn đấu đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%; tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt từ 66% trở lên; phấn đấu đến năm 2028 không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo áp dụng và duy trì kết quả đến năm 2030.

- Hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân được giao; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; bảo đảm an toàn, an ninh mạng; chủ động phòng ngừa, phát hiện và giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh ngay từ cơ sở.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đổi mới mô hình phát triển

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TU, Kế hoạch số 334/KH-UBND của UBND thành phố, Kế hoạch số 174-KH/ĐU của Đảng ủy phường và Kế hoạch này; bảo đảm nội dung tuyên truyền thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử, các nền tảng số và hoạt động tại tổ dân phố; kịp thời thông tin về chính sách phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường và xây dựng đô thị văn minh.

- Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường, các tổ chức chính trị - xã hội và tổ dân phố vận động Nhân dân, doanh nghiệp tham gia các phong trào thi đua, hoạt động chuyển đổi số cộng đồng, bảo vệ môi trường, xây dựng nếp sống văn minh và phát triển kinh tế địa phương.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số

- Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng chủ động, khoa học, công khai, minh bạch, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, chất lượng tham mưu và hiệu quả phối hợp giữa các phòng, đơn vị. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; thực hiện nghiêm phương châm "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; kịp thời chấn chỉnh tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, giải quyết công việc chậm tiến độ.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với rà soát, đơn giản hóa quy trình giải quyết công việc và thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, bảo đảm công khai, thuận tiện, đúng quy định và đúng thời hạn. Thường xuyên theo dõi, đánh giá tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, hồ sơ giải quyết đúng hạn, mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm đối với hồ sơ chậm giải quyết và kịp thời triển khai biện pháp khắc phục. Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn đạt từ 98% trở lên; 100% hồ sơ đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu theo quy định. Thực hiện nghiêm việc cập nhật, đồng bộ dữ liệu trên các hệ thống thông tin dùng chung; nâng cao hiệu quả sử dụng các nền tảng số phục vụ chỉ đạo, điều hành, theo dõi tiến độ và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả mô hình "Chính quyền thân thiện", các Tổ công nghệ số cộng đồng và các nền tảng số phục vụ người dân, doanh nghiệp; tăng cường hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số thiết yếu. Kịp thời tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận thông tin và thực hiện thủ tục hành chính.

- Tăng cường kiểm tra công vụ, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với trách nhiệm cá nhân và đơn vị; định kỳ rà soát, đánh giá hiệu quả cải cách hành chính, chuyển đổi số, kịp thời đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng quản trị địa phương. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nền tảng số.

3. Phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và thúc đẩy kinh tế tư nhân

- Nâng cao hiệu quả quản lý thu ngân sách, rà soát các nguồn thu, chống thất thu, hạn chế nợ đọng thuế theo quy định; quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản công, nguồn

lực tài chính và các nguồn lực được giao. Phấn đấu hằng năm hoàn thành các chỉ tiêu thu ngân sách do cấp có thẩm quyền giao. Xây dựng, cập nhật kịch bản tăng trưởng hằng năm, xác định rõ các động lực tăng trưởng, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện.

- Tập trung khai thác tiềm năng, lợi thế của phường, thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và kinh tế đô thị; triển khai đồng bộ các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, tăng thu ngân sách, tạo việc làm và nâng cao đời sống Nhân dân. Phát huy lợi thế vị trí cửa ngõ phía Tây Nam thành phố, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, kích cầu tiêu dùng, quảng bá sản phẩm và phát triển các mô hình kinh doanh trên nền tảng số. Khai thác tiềm năng du lịch sinh thái đồi Thiên Văn, phát triển kinh tế đêm và các dịch vụ đặc trưng; khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số, thương mại điện tử, hóa đơn điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt; quảng bá sản phẩm địa phương, sản phẩm OCOP, gắn phát triển nông nghiệp đô thị sinh thái, nông nghiệp sạch, tuần hoàn với du lịch trải nghiệm và du lịch cộng đồng.

- Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh theo hướng công khai, minh bạch, bình đẳng, thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; rà soát, công khai thông tin quy hoạch và các quy định thuộc thẩm quyền để tổ chức, cá nhân thuận tiện tra cứu, tiếp cận. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; phối hợp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục, mặt bằng và điều kiện kinh doanh theo thẩm quyền; kịp thời tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết các nội dung vượt thẩm quyền.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân, xây dựng cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh phát triển ổn định, bền vững. Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp; duy trì hoạt động gặp gỡ, đối thoại, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh để kịp thời hỗ trợ hoặc đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn. Rà soát, phân loại hộ kinh doanh theo ngành nghề, quy mô và nhu cầu phát triển; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thủ tục thành lập doanh nghiệp, thực hiện quy định về thuế, kế toán, hóa đơn điện tử; chủ động vận động, hỗ trợ hộ kinh doanh đủ điều kiện chuyển đổi, kết nối chính sách hỗ trợ và kịp thời tháo gỡ khó khăn sau chuyển đổi.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh tiếp cận chính sách về tín dụng, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ; kết nối các chương trình đào tạo về khởi sự kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, xây dựng thương hiệu và nâng cao năng lực cạnh tranh. Khuyến khích đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường; biểu dương, nhân rộng các mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, chấp hành tốt pháp luật và đóng góp tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hộ kinh doanh tham gia đầu tư phát triển hạ tầng, dịch vụ thương mại phù hợp với quy hoạch, tập trung vào các lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế như thương mại, vận tải và dịch vụ; đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực đầu tư theo quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, doanh nghiệp và Nhân dân. Gắn phát triển kinh tế với quản lý chặt chẽ quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường và chỉnh trang đô thị; nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực, tạo điều kiện cho hoạt động sản xuất, kinh doanh phát triển đúng quy định

4. Nâng cao chất lượng quản lý đô thị, quy hoạch, đất đai và phát triển kết cấu hạ tầng

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch, xây dựng, đất đai, hạ tầng kỹ thuật và trật tự đô thị; tăng cường công khai thông tin quy hoạch theo quy định. Thường xuyên rà soát địa bàn, kịp thời phát hiện, kiểm tra, lập hồ sơ và xử lý hoặc kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm về đất đai, xây dựng, lòng đường, vỉa hè và các lĩnh vực liên quan theo thẩm quyền; không để vi phạm kéo dài, phát sinh phức tạp.

- Rà soát, phân loại và xây dựng lộ trình xử lý các tồn tại, vướng mắc về đất đai, công trình xây dựng, sử dụng đất sai mục đích và các vấn đề liên quan; xác định rõ hiện trạng, hồ sơ pháp lý, thẩm quyền và thời hạn giải quyết. Đối với vụ việc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định. Rà soát nhu cầu sử dụng đất, quỹ đất công và các khu vực có tiềm năng phát triển; đề xuất phương án khai thác, sắp xếp, sử dụng đất hiệu quả, đúng mục đích, phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung quy hoạch khi có căn cứ và nhu cầu thực tiễn, bảo đảm đúng trình tự, thẩm quyền và quy định pháp luật.

- Tăng cường quản lý, theo dõi tiến độ các công trình, dự án trên địa bàn; chủ động xử lý hoặc kiến nghị giải quyết khó khăn, vướng mắc về giải phóng mặt bằng, hồ sơ pháp lý, hạ tầng kỹ thuật và tổ chức thi công. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu hằng năm đạt tối thiểu 95% kế hoạch vốn được giao đối với các dự án thuộc phạm vi phường quản lý, thực hiện.

- Ưu tiên chỉnh trang, sửa chữa, nâng cấp các tuyến đường, khu dân cư và công trình công cộng theo mức độ cấp thiết, nhu cầu thực tế và khả năng cân đối nguồn lực. Nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành, duy tu hệ thống giao thông, chiếu sáng, cây xanh, thoát nước và các công trình hạ tầng; xác định rõ đơn vị quản lý, vận hành đối với công trình đã hoàn thành hoặc đang sử dụng nhưng chưa được bàn giao đầy đủ. Cải tạo, nâng cấp, xây mới hệ thống thoát nước (đường cống, mương thoát nước, hồ điều hòa, trạm bơm, cống ngăn triều...) theo quy hoạch được duyệt.

5. Đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển kinh tế - xã hội

- Rà soát, chuẩn hóa quy trình xử lý công việc; đẩy mạnh sử dụng văn bản điện tử, hồ sơ điện tử, chữ ký số và các nền tảng số trong chỉ đạo, điều hành, trao đổi thông tin, theo dõi tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ. Khuyến khích cán bộ, công chức đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến quy trình, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc. Tăng cường số hóa, cập nhật, chuẩn hóa, kết nối và khai thác dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo và các công cụ số trong tổng hợp, thống kê, phân tích thông tin, dự báo tình hình, hỗ trợ xử lý công việc, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu theo quy định.

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số; khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất, kinh doanh, quảng bá sản phẩm trên các nền tảng số, phát triển kênh bán hàng trực tuyến, kết nối khách hàng và mở rộng thị trường; hướng dẫn sử dụng hóa đơn điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và các giải pháp số phù hợp, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả kinh doanh.

- Duy trì, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân nâng cao kỹ năng số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số thiết yếu. Chú trọng hỗ trợ người cao tuổi, người còn hạn chế về kỹ năng công nghệ, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn phường.

6. Phát triển văn hóa, giáo dục, y tế và bảo đảm an sinh xã hội

6.1. Phát triển văn hóa, con người và xây dựng đô thị văn minh

- Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa, tổ dân phố văn hóa gắn với thực hiện các tiêu chí đô thị văn minh. Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; giữ gìn cảnh quan, vệ sinh môi trường, phòng, chống tệ nạn xã hội, xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, an toàn, văn minh.

- Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện thực tế và nhu cầu của Nhân dân; nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao tại cơ sở. Tăng cường chất lượng thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong cung cấp thông tin và phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân.

- Tăng cường quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, lễ hội và các giá trị văn hóa đặc trưng của địa phương theo quy định. Đẩy mạnh số hóa thông tin,

tư liệu về di tích, lịch sử, văn hóa, con người Kiến An; nâng cao hiệu quả quảng bá hình ảnh, tiềm năng và lợi thế của phường, góp phần thúc đẩy phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch phù hợp với định hướng phát triển của địa phương.

6.2. Nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển nguồn nhân lực

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục theo phân cấp; thúc đẩy chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy và học tập. Khuyến khích ứng dụng STEM/STEAM, nâng cao năng lực số, ngoại ngữ, tư duy sáng tạo và kỹ năng thực hành cho học sinh, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Nâng cao chất lượng môi trường học tập, bảo đảm an toàn trường học, xây dựng văn hóa ứng xử và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong giáo dục. Phát huy vai trò của nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, hướng nghiệp; quan tâm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện để học sinh được tiếp cận cơ hội học tập bình đẳng.

- Rà soát, đánh giá hiện trạng cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin và nhu cầu trang thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục; xác định thứ tự ưu tiên đầu tư, nâng cấp theo lộ trình và khả năng cân đối nguồn lực. Phấn đấu đến năm 2030, 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn được trang bị ít nhất một phòng học thông minh, trên cơ sở nguồn lực được bố trí và kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6.3. Nâng cao chất lượng y tế, chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Tăng cường quản lý nhà nước về y tế, dân số, bảo hiểm y tế và chăm sóc sức khỏe Nhân dân theo phân cấp; đẩy mạnh phòng, chống dịch bệnh, truyền thông giáo dục sức khỏe, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu và vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, khám sức khỏe định kỳ, chú trọng người cao tuổi, người có công, đối tượng chính sách và các nhóm cần được quan tâm.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế; triển khai cập nhật, quản lý và khai thác hồ sơ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý sức khỏe, theo dõi tình trạng sức khỏe và chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát an toàn thực phẩm theo thẩm quyền đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, bếp ăn tập thể và các cơ sở thuộc diện quản lý; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo quy định, chủ động phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bảo vệ sức khỏe cộng đồng

6.4. Bảo đảm an sinh xã hội, phát triển bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế

- Mở rộng diện bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Rà soát, nắm chắc tình hình tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của các nhóm đối tượng trên địa bàn; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế hộ

gia đình và các hình thức tham gia theo quy định, góp phần nâng cao tỷ lệ bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách an sinh xã hội. Thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng đối tượng các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng chính sách khác; thường xuyên rà soát, nắm bắt hoàn cảnh, nhu cầu hỗ trợ để kịp thời giải quyết khó khăn, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

- Đẩy mạnh giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống Nhân dân. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có hoàn cảnh khó khăn; triển khai các giải pháp hỗ trợ sinh kế, tạo việc làm, nâng cao khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản và thực hiện hiệu quả các chương trình giảm nghèo theo kế hoạch được phê duyệt.

7. Phát triển xanh, bảo vệ môi trường và chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu

- Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát các nguồn phát sinh chất thải, điểm có nguy cơ ô nhiễm và các cơ sở thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Đẩy mạnh bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị xanh - sạch - đẹp. Rà soát, xử lý dứt điểm các điểm tồn đọng rác thải, duy trì vệ sinh môi trường; tuyên truyền, vận động người dân phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo quy định và điều kiện hạ tầng, hạn chế nhựa dùng một lần, thúc đẩy tái sử dụng, tái chế và tiêu dùng bền vững.

- Phát triển cây xanh, thúc đẩy sử dụng tài nguyên hiệu quả và giảm phát thải. Xây dựng kế hoạch trồng, chăm sóc cây xanh hằng năm, phấn đấu trồng ít nhất 1.000 cây xanh đặc trưng/năm, lũy kế đạt 5.000 cây vào năm 2030; khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh tiết kiệm năng lượng, tài nguyên, giảm chất thải và ứng dụng công nghệ thân thiện với môi trường.

- Chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó sự cố môi trường. Rà soát, cập nhật phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chú trọng khu vực ven sông, đê điều, công trình thủy lợi, điểm có nguy cơ ngập úng, sạt lở; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện, thông tin cảnh báo và phương án sơ tán dân khi cần thiết, thực hiện hiệu quả phương châm "bốn tại chỗ", hạn chế thấp nhất thiệt hại do thiên tai và sự cố phát sinh.

8. Bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội và an ninh mạng

- Tăng cường công tác quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng, huấn luyện lực lượng dân quân theo kế hoạch; thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân, bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu được giao.

- Chủ động nắm chắc tình hình, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; tăng cường phòng, chống tội phạm, ma túy, quản lý cư trú, bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; kịp thời giải quyết các vụ việc phát sinh,

không để hình thành điểm nóng về an ninh, trật tự; đẩy mạnh phong trào "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc".

- Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng bảo vệ dữ liệu, phòng ngừa lừa đảo trên không gian mạng và tội phạm sử dụng công nghệ cao; kịp thời tiếp nhận, xử lý hoặc phối hợp xử lý thông tin sai sự thật, hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng theo thẩm quyền.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, trong phạm vi dự toán được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Căn cứ nhiệm vụ được giao, các phòng, đơn vị chủ động xây dựng dự toán kinh phí thực hiện, gửi Phòng Kinh tế tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, bố trí phù hợp với khả năng cân đối ngân sách. Việc xây dựng dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch được thực hiện cùng thời điểm xây dựng dự toán ngân sách hằng năm, theo hướng dẫn của Phòng Kinh tế. Khuyến khích huy động, lồng ghép các nguồn lực hợp pháp khác, bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch và đúng quy định.

2. Việc quản lý, sử dụng và thanh, quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch phải đúng mục đích, chế độ, tiêu chuẩn, định mức và quy định của pháp luật; bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch. Không để việc huy động các nguồn lực xã hội hóa làm phát sinh các khoản đóng góp trái quy định đối với người dân và doanh nghiệp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung được phân công, chủ động tổ chức triển khai thực hiện, xác định rõ cán bộ phụ trách, tiến độ, trách nhiệm và sản phẩm đầu ra; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo UBND phường xem xét, chỉ đạo, kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết đối với nội dung vượt thẩm quyền.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu; chịu trách nhiệm trước UBND phường, Chủ tịch UBND phường về tiến độ, chất lượng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế, thương mại, dịch vụ, kinh tế tư nhân; quản lý thu, chi ngân sách, tài sản công, đầu tư công; phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, kinh tế số và các lĩnh vực khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu phát triển kinh tế, thu

ngân sách, giải ngân vốn đầu tư công; phối hợp rà soát, tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Tham mưu cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch phù hợp khả năng ngân sách và quy định pháp luật.

Là đầu mối theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả, khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị; tham mưu UBND phường điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch khi cần thiết và thực hiện chế độ báo cáo UBND thành phố (qua Sở Tài chính) theo quy định.

3. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

Chủ trì tham mưu UBND phường thực hiện công tác quản lý quy hoạch, xây dựng, đất đai, trật tự đô thị, hạ tầng kỹ thuật, bảo vệ môi trường, cây xanh, phòng, chống thiên tai, giảm nghèo và các lĩnh vực khác theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Thường xuyên rà soát địa bàn, kiểm tra, phát hiện và tham mưu xử lý vi phạm thuộc lĩnh vực phụ trách; kịp thời tổng hợp các tồn tại, khó khăn, vướng mắc, đề xuất biện pháp giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền đối với nội dung vượt thẩm quyền.

4. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu UBND phường triển khai các nhiệm vụ về thông tin, tuyên truyền, văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế, dân số, lao động, việc làm, người có công, bảo trợ xã hội, giảm nghèo, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các lĩnh vực khác theo phân cấp, chức năng, nhiệm vụ được giao.

Hướng dẫn, đôn đốc các cơ sở giáo dục và đơn vị liên quan triển khai nhiệm vụ được giao; đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, thực hiện chính sách an sinh xã hội và xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh.

Chủ trì tham mưu triển khai, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính; tham mưu kiểm tra công vụ, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; tổng hợp, báo cáo kết quả theo quy định.

Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực văn hóa - xã hội; kịp thời tham mưu UBND phường giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

5. Văn phòng HĐND và UBND phường

Phối hợp với Phòng Kinh tế theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện Kế hoạch; chủ động tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện và các nhiệm vụ chậm tiến độ, kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND phường chỉ đạo xử lý khó khăn, vướng mắc.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

Nâng cao chất lượng tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Tổ chức tiếp nhận, hướng dẫn, số hóa, luân chuyển, theo dõi và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo

quy định; phối hợp với các phòng, đơn vị bảo đảm hồ sơ được xử lý đúng quy trình, đúng thời hạn, công khai, minh bạch.

Tăng cường theo dõi, giám sát và nâng cao hiệu quả giải quyết hồ sơ. Thường xuyên thống kê, đánh giá tình hình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, hồ sơ đúng hạn, quá hạn và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; kịp thời cảnh báo, báo cáo và đề xuất giải pháp khắc phục hạn chế, nâng cao chất lượng phục vụ.

Đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và sử dụng các tiện ích số; thực hiện công khai đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính, quy trình, thời hạn và phí, lệ phí theo quy định.

7. Công an phường

Chủ trì tham mưu thực hiện các nhiệm vụ về bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, an ninh mạng, quản lý cư trú, phòng, chống tội phạm, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo chức năng, nhiệm vụ. Phối hợp với các phòng, đơn vị thực hiện Đề án 06, khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính theo thẩm quyền và quy định pháp luật; tăng cường tuyên truyền, phòng ngừa tội phạm công nghệ cao, lừa đảo trên không gian mạng.

8. Ban Chỉ huy quân sự phường

Chủ trì tham mưu thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng, huấn luyện lực lượng dân quân; thực hiện công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân theo kế hoạch, chỉ tiêu được giao; phối hợp triển khai nhiệm vụ phòng thủ dân sự, phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo phân công.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, xây dựng đô thị văn minh và bảo đảm an ninh, trật tự; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng chính quyền và nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

10. Các tổ dân phố

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch. Chủ động phản ánh các vấn đề phát sinh trên địa bàn; phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan trong giải quyết các kiến nghị, khó khăn, vướng mắc thuộc địa bàn dân cư.

11. Chế độ báo cáo

Các phòng, đơn vị được giao nhiệm vụ có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện; báo cáo định kỳ hằng năm (trước ngày 05/11) và đột xuất theo yêu cầu, gửi Phòng Kinh tế để tổng hợp. Nội dung báo cáo phải nêu rõ kết quả thực hiện so với chỉ

tiêu, sản phẩm đầu ra, số liệu kiểm chứng, khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân, trách nhiệm và giải pháp khắc phục.

Phòng Kinh tế chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND phường báo cáo UBND thành phố (qua Sở Tài chính) định kỳ hằng năm trước ngày 15/11 và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

UBND phường yêu cầu các phòng, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đổi mới mô hình phát triển trên địa bàn phường Kiến An./.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy phường;
- UBMTTQVN phường;
- CT, các PCT. UBND phường;
- Các tổ chức Chính trị - Xã hội phường;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc phường;
- Các Trường học trên địa bàn phường;
- Các Tổ dân phố;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Phong Doanh

PHỤ LỤC 1
DANH MỤC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số ...../KH-UBND ngày ..... tháng ..... năm 2026 của UBND phường Kiến An)

I. DANH MỤC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2030

STT	Chỉ tiêu, nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu, thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời hạn
1	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết đúng hạn đạt từ 98% trở lên; 100% hồ sơ đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến	Trung tâm Phục vụ hành chính công phường	Các phòng, đơn vị liên quan	Hằng năm đến năm 2030
2	Phấn đấu có từ 1.500 doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn trở lên	Phòng Kinh tế	Thuế cơ sở 5, Trung tâm Phục vụ Hành chính công và các cơ quan, đơn vị liên quan	Đến năm 2030
3	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân từ 10%/năm trở lên	Phòng Kinh tế	Thuế cơ sở 5, Kho bạc Nhà nước và các cơ quan, đơn vị liên quan	Giai đoạn 2026 - 2030
4	Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm đạt tối thiểu 95% kế hoạch vốn được giao đối với các dự án thuộc phạm vi phường được giao quản lý, thực hiện	Phòng Kinh tế	Phòng Xây dựng Nông nghiệp và Môi trường; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng; Các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan	Hằng năm
5	Phấn đấu xây dựng phường đạt chuẩn đô thị văn minh; duy trì tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt đạt 100%	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Các tổ dân phố, đơn vị cung ứng dịch vụ công ích	Hằng năm đến năm 2030
6	Phấn đấu trồng bổ sung ít nhất 1.000 cây xanh đặc trưng/năm, lũy kế đạt 5.000 cây vào năm 2030	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Các tổ dân phố, đơn vị liên quan	Hằng năm đến năm 2030
7	Tỷ lệ gia đình văn hóa và tổ dân phố văn hóa đạt từ 95% trở lên	Phòng Văn hóa – Xã hội	Ủy ban MTTQ Việt Nam phường, các tổ chức chính trị – xã hội, tổ dân phố	Hằng năm

8	Phấn đấu 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn được trang bị ít nhất một phòng học thông minh	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các cơ sở giáo dục; Phòng Kinh tế và đơn vị liên quan	Đến năm 2030
9	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 100%	Phòng Văn hóa – Xã hội	Trạm Y tế phường, tổ dân phố và các đơn vị liên quan	Đến năm 2030
10	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt từ 66% trở lên	Phòng Văn hóa – Xã hội	Các đơn vị liên quan	Đến năm 2030
11	Phấn đấu không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo áp dụng và duy trì kết quả	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Văn hóa – Xã hội, các tổ dân phố và các đơn vị liên quan	Đến năm 2028, duy trì đến năm 2030
12	Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và tham gia nghĩa vụ Công an nhân dân được giao	Ban Chỉ huy quân sự phường	Công an phường và các đơn vị liên quan	Hằng năm

PHỤ LỤC 2
BẢNG TỔNG HỢP NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân phường Kiến An)

I. CÔNG TÁC QUÁN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN, THỂ CHẾ VÀ QUẢN TRỊ

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Kết quả/sản phẩm
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 19-NQ/TW, Chương trình hành động số 34-CTr/TU và kế hoạch triển khai của phường; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Ban Xây dựng Đảng; MTTQ; các phòng, đơn vị; tổ dân phố	Thường xuyên	Kế hoạch, tài liệu, tin bài và các hoạt động tuyên truyền
2	Rà soát, tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác giữa các phòng, đơn vị; bảo đảm rõ đầu mối, không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND; các phòng, đơn vị liên quan	Theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền	Báo cáo rà soát; phương án, đề xuất kiện toàn
3	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch và phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng thực thi công vụ và chất lượng đội ngũ cán bộ nữ.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND; các phòng, đơn vị liên quan	Hằng năm	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; danh sách và kết quả bồi dưỡng

II. CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Kết quả/sản phẩm
4	Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tăng cường kiểm soát tiến độ, tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và các chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX, SIPAS).	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Văn hóa - Xã hội; Văn phòng HĐND và UBND; các phòng chuyên môn	Thường xuyên	Số liệu hồ sơ; báo cáo cải cách hành chính; kết quả khảo sát mức độ hài lòng

5	Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao tỷ lệ tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có.	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn; Công an phường và đơn vị liên quan	Thường xuyên	Hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa; báo cáo tỷ lệ số hóa
6	Cập nhật, chuẩn hóa, khai thác dữ liệu dùng chung; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, nền tảng số; phấn đấu đạt mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu và chuyển đổi số cấp độ 4 vào năm 2030.	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND và UBND; Công an phường; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên	Cơ sở dữ liệu được cập nhật, chuẩn hóa, kết nối; báo cáo kết quả thực hiện
7	Nghiên cứu, đề xuất ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong quản lý, điều hành, giải quyết công việc, cung cấp dịch vụ công và phục vụ người dân, doanh nghiệp.	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các phòng, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch được duyệt	Đề xuất, mô hình, sản phẩm ứng dụng công nghệ số
8	Khuyến khích nghiên cứu, phát triển, đổi mới sáng tạo; hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ, doanh nghiệp công nghệ; thúc đẩy liên kết, phối hợp giữa Nhà nước, nhà trường, nhà nghiên cứu và doanh nghiệp.	Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị; doanh nghiệp và cơ quan liên quan	Theo chương trình, kế hoạch cấp trên	Hoạt động phối hợp; báo cáo, đề xuất hỗ trợ
9	Hướng dẫn, quản lý, theo dõi hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; triển khai phong trào Bình dân học vụ số, hướng dẫn người dân nâng cao kỹ năng số, sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số thiết yếu.	Phòng Kinh tế	Trung tâm Phục vụ hành chính công; các phòng, đơn vị liên quan; tổ dân phố	Thường xuyên	Kế hoạch, tài liệu hướng dẫn; báo cáo hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng; kết quả phổ cập kỹ năng số
10	Bồi dưỡng kỹ năng số, ứng dụng công nghệ và kiến thức kinh tế cho cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao năng lực khai thác, sử dụng các nền tảng số trong thực thi công vụ.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; các phòng, đơn vị liên quan	Theo kế hoạch đào tạo	Lớp tập huấn; tài liệu; kết quả bồi dưỡng
11	Rà soát, hoàn thiện quy chế, quy trình phối hợp; thực hiện nhiệm vụ theo phương châm "6 rõ"; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; duy trì mô hình "Chính quyền thân thiện", nâng cao mức độ hài lòng của người dân.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Phục vụ hành chính công; các phòng, đơn vị liên quan	Thường xuyên; theo kế hoạch	Quy chế/Kế hoạch

III. PHÁT TRIỂN KINH TẾ, DOANH NGHIỆP, NGÂN SÁCH VÀ ĐẦU TƯ

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Kết quả/sản phẩm
12	Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, kích cầu tiêu dùng; thúc đẩy thương mại, dịch vụ, kinh tế số, kinh tế tư nhân; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tháo gỡ khó khăn, tiếp cận chính sách.	Phòng Kinh tế	Thuế cơ sở 5; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; các đơn vị; tổ dân phố	Thường xuyên	Hoạt động hỗ trợ, xúc tiến thương mại; số liệu doanh nghiệp, hộ kinh doanh
13	Cập nhật cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, hộ kinh doanh; hỗ trợ thành lập doanh nghiệp, chuyển đổi hộ kinh doanh thành doanh nghiệp theo chỉ tiêu được giao.	Phòng Kinh tế	Thuế cơ sở 5; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các đơn vị liên quan	Thường xuyên; định kỳ	Cơ sở dữ liệu doanh nghiệp, hộ kinh doanh; số doanh nghiệp thành lập mới; số hộ kinh doanh chuyển đổi
14	Tăng cường quản lý thu ngân sách, chống thất thu, hạn chế nợ đọng; rà soát, khai thác các nguồn thu, quản lý tài sản công và tổ chức thực hiện dự toán ngân sách theo quy định.	Phòng Kinh tế	Thuế cơ sở 5; Kho bạc Nhà nước; các phòng, các đơn vị liên quan	Thường xuyên; theo kỳ ngân sách	Báo cáo thu, chi ngân sách; danh mục nguồn thu; kết quả xử lý các khoản thu còn tồn đọng
15	Xây dựng, cập nhật kịch bản tăng trưởng kinh tế hằng năm; theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội.	Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị liên quan	Hằng năm; định kỳ	Kịch bản tăng trưởng; báo cáo theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu
16	Đôn đốc tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thẩm quyền; báo cáo nội dung vượt thẩm quyền.	Phòng Kinh tế	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Kiến An; các chủ đầu tư, các đơn vị liên quan	Theo kế hoạch vốn; phấn đấu hoàn thành kế hoạch giải ngân	Báo cáo tiến độ thực hiện, giải ngân; danh mục dự án và khó khăn, vướng mắc; đề xuất xử lý
17	Phối hợp rà soát quy hoạch, định hướng phát triển đô thị; tổng hợp bất cập, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, xử lý.	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Kinh tế; các cơ quan chuyên môn cấp trên	Theo tiến độ của cấp có thẩm quyền	Báo cáo rà soát quy hoạch; văn bản kiến nghị, đề xuất

18	Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh, nguồn vốn và các chính sách hỗ trợ; kịp thời tiếp nhận, giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết khó khăn, vướng mắc.	Phòng Kinh tế	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Thuế cơ sở 5; Trung tâm Phục vụ hành chính công; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Báo cáo cải thiện môi trường kinh doanh; danh sách khó khăn, vướng mắc và kết quả giải quyết
19	Phối hợp cung cấp thông tin, hỗ trợ nhà đầu tư và triển khai xúc tiến đầu tư theo chương trình của thành phố; tiếp nhận, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các đề xuất, kiến nghị của nhà đầu tư thuộc thẩm quyền.	Phòng Kinh tế	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo chương trình của thành phố	Thông tin cung cấp; nội dung hỗ trợ nhà đầu tư; báo cáo kết quả thực hiện

IV. QUẢN LÝ ĐÔ THỊ, ĐẤT ĐAI, HẠ TẦNG VÀ MÔI TRƯỜNG

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Kết quả/sản phẩm
20	Tăng cường quản lý quy hoạch, đất đai, trật tự xây dựng, trật tự đô thị; thường xuyên kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn và xử lý hoặc kiến nghị xử lý vi phạm theo thẩm quyền.	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Công an phường; Phòng Kinh tế; các đơn vị; tổ dân phố	Thường xuyên	Kế hoạch kiểm tra; biên bản, hồ sơ xử lý vi phạm; báo cáo kết quả
21	Đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; phối hợp vận động Nhân dân bàn giao mặt bằng, bảo đảm tiến độ triển khai dự án.	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Kiến An; Phòng Kinh tế; Công an phường; MTTQ; tổ dân phố	Theo tiến độ từng dự án	Báo cáo tiến độ giải phóng mặt bằng; phương án bồi thường, hỗ trợ; diện tích mặt bằng bàn giao
22	Tuyên truyền phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn; duy trì vệ sinh môi trường, nâng cao chất lượng thu gom, vận chuyển rác thải; kiểm tra, xử lý các điểm tồn đọng rác và hành vi gây ô nhiễm môi trường.	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Đơn vị dịch vụ môi trường; MTTQ; các tổ chức chính trị - xã hội; tổ dân phố	Thường xuyên	Kế hoạch, đợt ra quân; kết quả phân loại, thu gom và xử lý chất thải
23	Rà soát hệ thống thoát nước, các điểm ngập úng, nhu cầu đầu tư hạ tầng; đề xuất phương án quản lý, duy tu, nâng cấp, cải tạo và ứng dụng dữ liệu số trong quản lý hạ tầng đô thị.	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Kinh tế; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Kiến An; đơn vị liên quan	Theo kế hoạch và yêu cầu cấp trên	Báo cáo hiện trạng; danh mục điểm ngập úng; phương án, đề xuất đầu tư

24	Chủ động thực hiện công tác phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra các khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố, xây dựng phương án ứng phó, sơ tán dân và huy động lực lượng, phương tiện khi cần thiết.	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Ban Chỉ huy quân sự; Công an phường; các đơn vị; tổ dân phố	Thường xuyên, nhất là mùa mưa bão	Phương án phòng, chống thiên tai; biên bản kiểm tra; báo cáo kết quả

V. VĂN HÓA, GIÁO DỤC, Y TẾ, DÂN SỐ VÀ AN SINH XÃ HỘI

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Kết quả/sản phẩm
25	Nâng cao chất lượng phong trào xây dựng đời sống văn hóa; bảo tồn, phát huy giá trị di tích, di sản văn hóa và phát triển các sản phẩm văn hóa, du lịch phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; trường học; các đơn vị quản lý di tích; tổ dân phố	Thường xuyên; theo kế hoạch năm	Kế hoạch, hoạt động văn hóa; báo cáo kết quả thực hiện
26	Rà soát, phối hợp quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị các di tích, công trình văn hóa; đề xuất phương án bảo vệ, tu bổ, tôn tạo theo phân cấp và quy định.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; đơn vị quản lý di tích; tổ dân phố	Theo kế hoạch, yêu cầu chuyên môn	Danh mục, hồ sơ rà soát; phương án, đề xuất tu bổ
27	Triển khai nhiệm vụ phát triển giáo dục, chuyển đổi số trong trường học, giáo dục STEM/STEAM, hướng nghiệp; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ sở giáo dục; Công an; Trạm Y tế; các đơn vị liên quan	Theo năm học	Kế hoạch, báo cáo giáo dục; kết quả triển khai tại các trường
28	Nâng cao chất lượng y tế cơ sở, công tác phòng, chống dịch bệnh, quản lý bệnh không lây nhiễm, bảo đảm an toàn thực phẩm và triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế; trường học; tổ dân phố; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch; số liệu khám, chữa bệnh; báo cáo y tế và phòng, chống dịch
29	Xây dựng phương án phối hợp cấp cứu, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và ứng phó với các tình huống y tế công cộng, thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm khả năng huy động lực lượng, phương tiện và nguồn lực.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế; Công an phường; Ban Chỉ huy quân sự; các đơn vị liên quan	Định kỳ và khi phát sinh	Phương án phối hợp; danh sách lực lượng, phương tiện và nguồn lực
30	Rà soát, chuẩn hóa, cập nhật và kết nối dữ liệu y tế theo quy định, phục vụ công tác quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe Nhân dân.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế; cơ quan y tế cấp trên; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Dữ liệu được cập nhật, chuẩn hóa; báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện

31	Tuyên truyền, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội; rà soát các nhóm đối tượng chưa tham gia, hướng dẫn thủ tục và triển khai chính sách an sinh xã hội theo quy định.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan Bảo hiểm xã hội; Thuế cơ sở 5; MTTQ; tổ dân phố	Thường xuyên; theo từng đợt	Danh sách rà soát; kết quả vận động; số liệu tham gia BHYT, BHXH
32	Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn; thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội, hỗ trợ sinh kế và giảm nghèo bền vững.	Phòng Văn hóa - Xã hội	MTTQ; các tổ chức chính trị - xã hội; tổ dân phố; đơn vị liên quan	Theo kế hoạch và kỳ rà soát	Danh sách đối tượng; hồ sơ hỗ trợ; báo cáo kết quả giảm nghèo
33	Triển khai nhiệm vụ dân số, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, nâng cao chất lượng dân số; tăng cường quản lý, cập nhật thông tin dân số phù hợp với tình hình biến động dân cư.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế; Công an phường; tổ dân phố; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch; hoạt động truyền thông; số liệu, báo cáo dân số

VI. QUỐC PHÒNG, AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI

STT	Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành	Kết quả/sản phẩm
34	Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; tổ chức huấn luyện, diễn tập, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân theo quy định.	Ban Chỉ huy quân sự phường	Công an phường; Phòng Văn hóa - Xã hội; các đơn vị; tổ dân phố	Theo kế hoạch, lịch tuyển quân	Kế hoạch, hồ sơ tuyển quân; kết quả huấn luyện, diễn tập
35	Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường quản lý cư trú, vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; cập nhật, khai thác dữ liệu dân cư và triển khai Đề án 06.	Công an phường	Các phòng, đơn vị; tổ dân phố; cơ quan liên quan	Thường xuyên	Kế hoạch; dữ liệu được cập nhật; báo cáo tình hình an ninh, trật tự
36	Bảo đảm an ninh mạng, chủ động phòng ngừa tội phạm sử dụng công nghệ cao; tuyên truyền, phát hiện, phối hợp xử lý thông tin sai sự thật, thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng theo quy định.	Công an phường	Văn phòng HĐND và UBND; Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế; các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Hoạt động tuyên truyền; hồ sơ xử lý; báo cáo kết quả
37	Tăng cường tuần tra, kiểm soát, phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn.	Công an phường	Ban Chỉ huy quân sự; các phòng, đơn vị; tổ dân phố	Thường xuyên; theo chuyên đề	Kế hoạch tuần tra, kiểm tra; biên bản xử lý; báo cáo kết quả

PHỤ LỤC 3

CÁC NHIỆM VỤ CỦA THÀNH PHỐ DO PHƯỜNG PHỐI HỢP TRIỂN KHAI

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của Ủy ban nhân dân phường Kiến An)

STT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu thành phố giai đoạn 2026 - 2030	Đơn vị chủ trì cấp thành phố	Đơn vị chủ trì cấp phường	Đơn vị phối hợp	Nội dung triển khai tại phường
I	**NHÓM CHỈ TIÊU VỀ THỂ CHẾ, QUẢN TRỊ QUỐC GIA VÀ HOẠN THIỆN HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**					
1	Chỉ số Chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI)	Nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước, phấn đấu trong nhóm 3 địa phương	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND và UBND; các phòng, đơn vị	Triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số, chính quyền số cấp phường; thực hiện các nội dung đánh giá theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ
2	Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)	Nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước, phấn đấu trong nhóm 3 địa phương	Sở Tài chính	Phòng Kinh tế	Trung tâm PVHCC; Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Theo dõi cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh
3	Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index)	Nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước, phấn đấu trong nhóm 3 địa phương	Sở Nội vụ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Văn phòng HĐND và UBND; Trung tâm PVHCC; các phòng, đơn vị	Thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của phường theo hướng dẫn của Sở Nội vụ
4	Chỉ số chuyển đổi xanh (PGI)	Nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước, phấn đấu trong nhóm 3 địa phương	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Các phòng, đơn vị	Phối hợp thực hiện Kế hoạch nâng cao Chỉ số PGI của thành phố

5	Chỉ số sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS)	Đạt từ 89 - 91%	Sở Nội vụ	Trung tâm PVHCC	Phòng Văn hóa - Xã hội; các phòng, đơn vị	Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; khắc phục nội dung có mức độ hài lòng thấp
6	Tỷ lệ sử dụng nền tảng số phục vụ điều hành theo mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu	Đạt cấp độ 4 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng Kinh tế	Văn phòng HĐND và UBND; Công an phường	Sử dụng nền tảng số, dữ liệu dùng chung trong chỉ đạo, điều hành
II	**NHÓM CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ**					
7	Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân/năm (%)	≥13, phấn đấu đạt 14%/năm	Sở Tài chính, Thống kê thành phố	Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị	Tham mưu các giải pháp phát triển kinh tế trên địa bàn, góp phần thực hiện chỉ tiêu của thành phố
8	Xếp hạng Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII)	Top 5, phấn đấu top 3 cả nước	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị	Thúc đẩy hoạt động đổi mới sáng tạo của tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn
9	Tốc độ tăng số lượng đơn đăng ký sáng chế, văn bằng bảo hộ sáng chế trung bình/năm (%)	16 - 18	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đăng ký sáng chế, giải pháp hữu ích
10	Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo (%)	> 40	Sở Khoa học và Công nghệ	Phòng Kinh tế	Các phòng, đơn vị	Khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, đổi mới công nghệ, chuyển đổi số
III	**NHÓM CHỈ TIÊU VỀ XÃ HỘI**					
11	Phát triển dân số	Quy mô dân số đạt khoảng 4,35 triệu người	Thống kê thành phố	Phòng Văn hóa - Xã hội	Công an phường; Trạm Y tế phường	Triển khai công tác dân số và phát triển trên địa bàn

12	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia BHXH	Khoảng 62-63%	Bảo hiểm xã hội thành phố	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan BHXH trên địa bàn; Thuế cơ sở 5; Phòng Kinh tế; các tổ dân phố	Phối hợp rà soát, phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn
13	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm thất nghiệp	Khoảng 55-56%	Bảo hiểm xã hội thành phố	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan BHXH trên địa bàn; Thuế cơ sở 5; Phòng Kinh tế; các tổ dân phố	Phối hợp rà soát, phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn
14	Tỷ lệ người sau độ tuổi nghỉ hưu hưởng lương hưu, BHXH hàng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội	Phấn đấu khoảng 60%	Bảo hiểm xã hội thành phố	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan BHXH trên địa bàn; Thuế cơ sở 5; Phòng Kinh tế; các tổ dân phố	Phối hợp rà soát, phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn
15	BHXH hằng tháng và trợ cấp hưu trí xã hội	Phấn đấu khoảng 60%	Bảo hiểm xã hội thành phố	Phòng Văn hóa - Xã hội	Cơ quan BHXH trên địa bàn; Thuế cơ sở 5; Phòng Kinh tế; các tổ dân phố	Phối hợp rà soát, phát triển người tham gia BHXH, BHTN, BHYT trên địa bàn
16	Số năm sống khỏe	Tối thiểu 68 năm	Sở Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế phường	Tăng cường phòng bệnh, quản lý sức khỏe người dân theo vòng đời
17	Tỷ lệ cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ	Đạt 75%	Sở Nội vụ	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, đơn vị	Chú trọng quy hoạch cán bộ, công chức nữ vào các chức danh lãnh đạo, quản lý
IV	**NHÓM CHỈ TIÊU VỀ MÔI TRƯỜNG SINH THÁI**					
18	Tỷ lệ giảm lượng phát thải khí nhà kính (%)	≥ 9	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Phòng Kinh tế	Phối hợp kiểm kê khí nhà kính, thực hiện kế hoạch giảm phát thải của thành phố
19	Kiểm soát ngập úng đô thị	Xử lý cơ bản tình trạng ngập úng tại khu vực đô thị	Sở Xây dựng	Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường	Ban QLDA ĐTXD	Cải tạo, nâng cấp, xây mới hệ thống thoát nước theo quy hoạch được duyệt

V	**NHÓM CHỈ TIÊU VỀ QUỐC PHÒNG, AN NINH**					
20	Hình thành nền quốc phòng số, lực lượng vũ trang thành phố thông minh	100% cơ quan, đơn vị đầu mối cấp 4 thuộc Bộ CHQS thành phố (các phòng, ban, Ban CHQS cấp xã) được kết nối, khai thác các nền tảng số phục vụ quản lý, chỉ huy, điều hành	Bộ Chỉ huy quân sự thành phố	Ban Chỉ huy quân sự phường	Phòng Kinh tế	Kết nối, khai thác các nền tảng số theo hướng dẫn của Bộ CHQS thành phố
21	Nâng cao năng lực bảo đảm an ninh mạng	100% hệ thống thông tin có hồ sơ trên địa bàn thành phố được phê duyệt, thống kê đầy đủ về bảo đảm an ninh mạng	Công an thành phố	Công an phường	Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND	Rà soát, thống kê hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của phường theo hướng dẫn